

Bản án số: 52/2018/HS-ST
Ngày 25.5.2018

NHÂN DÀ
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Văn Trình**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ngô Văn Sỹ**

2. Ông **Nguyễn Công Chi**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Khuất Duy Toàn** – Thư ký Tòa án nhân dân quận LC thành phố Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Bảo** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25.5.2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận LC thành phố Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2018/TLST-HS ngày 02.04.2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2018/QĐXXST-HS ngày 11.5.2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu A; Sinh ngày: 01/01/1996, tại: Đ; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn P, xã HL, huyện V, TP. Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Tiền án: Chưa; Tiền sự:

Năm 2016, bị Công an quận LC xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tháng 02/2017, bị Chủ tịch UBND xã HL ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Từ ngày 15/10/2017 đến ngày 22/12/2017, cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở xã hội Bàu Bàng theo Quyết định số: 27/2017/QĐ-TA ngày 10/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện HV, TP. Đ.

Con ông: Nguyễn Hữu H (SN 1963) và bà: Ngô Thị H1 (SN 1975); Gia đình có 03 anh em. Bị cáo là con thứ nhất.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/12/2017. (Có mặt)

* **Bị hại:** Ông Hứa Công L, sinh năm 1991 (có mặt)

Trú tại: tổ 58C, phường B, quận LC, TP Đ

* **Người làm chứng:**

+ Ông Nguyễn H2, sinh năm 1996, có mặt

Trú tại: phường B, quận LC, TP Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 01h00' ngày 28/8/2017, Nguyễn Hữu A điều khiển xe mô tô BKS: 43F1 - 059.80 đi từ đường AC, P. B về nhà tại xã HL, huyện V. Khi đến trước nhà nghỉ Mickey, đường AC, P. B thì A gặp một thanh niên tên T (chưa rõ lai lịch) là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Trong lúc nói chuyện thì A nhìn thấy trên xe mô tô Wave α của T có 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 35 - 40cm, nên A có hỏi T thì T nói có việc riêng cần giải quyết. Lúc này, anh Hứa Công L đang dắt bộ xe mô tô hiệu Air Blade BKS: 43F1 - 027.58 đi trên đường AC do xe bị hỏng máy, đi bộ theo sau L là anh Nguyễn H2, khi đi ngang qua nơi A và T đang đứng nói chuyện thì hai bên nhìn nhau, L nhìn A và nói “*mi nhìn chi rứa mi*”, thì A nói “*chi rứa cha*”, hai bên lời qua tiếng lại, Nguyễn Hữu A lấy con dao trên xe T rồi chạy về hướng anh L. Thấy vậy, anh L vút xe chạy bộ, anh Nguyễn H2 lúc này đến khuyên ngăn A “có gì từ từ nói chuyện” thì A không đuổi theo L nữa. L bỏ chạy cách vị trí của A khoảng 15 - 20m thì L nhặt 01 viên đá trên tay và nhìn về phía A. Thấy L cầm đá, A nghĩ L thách thức, có ý định đánh nhau nên nói “*ê, mi định chơi hả*”. Lúc này T lấy xe mô tô hiệu Wave α của mình chở A cầm dao đuổi theo L chạy bộ về khu vực chợ HK, khi đến khu vực ngã tư đường AC và LK thì anh L chạy bộ vào đường LK, sau đó rẽ vào con đường nhỏ của khu dân cư thuộc tổ 56B cũ (68 mới) P. B, Q. LC và vào một đường luống rộng khoảng 50 - 60cm giữa hai nhà dân. T chở A đuổi đến đây, do xe mô tô không vào được nên A xuống xe chạy bộ đuổi theo L, khi A đuổi kịp thì L bị ngã vào một bãi cát phía ngoài đường luống, theo phản xạ, anh L đạp chân về phía A thì lúc này A dùng tay trái cầm dao chém 02 đến 03 nhát vào hai chân của anh L gây thương tích.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận giám định pháp y số: 336/TgT ngày 10/10/2017 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế TP. Đ kết luận anh Hứa Công L bị: Vết thương vùng gối trái, thấu khớp, vỡ một mảnh nhỏ xương bánh chè đã được phẫu thuật lấy bỏ mảnh vỡ, khâu lại cánh bánh chè, khâu vết thương. Hiện tại tổn thương bên ngoài đã lành sẹo, vận động khớp gối trái hạn chế; Vết thương bàn chân phải đứt gân duỗi ngón V, gãy xương bàn IV, V, đã được phẫu thuật khâu nối gân, khâu vết thương. Tỷ lệ thương tích của anh L là 19%.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Nguyễn Hữu A đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. anh L tiếp tục yêu cầu Nguyễn Hữu A bồi thường thêm số tiền 11.000.000 đồng tiền mất ngày công lao động và tổn thất tinh thần.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS, ngày 30/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận LC, thành phố Đ đã truy tố Nguyễn Hữu A về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm đ Khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận LC, thành phố Đ giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo Nguyễn Hữu A, đề nghị HĐXX:

Áp dụng đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù giam.

Về phần dân sự: Bị cáo Nguyễn Hữu A đã bồi thường cho người bị hại anh L được 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa, giữa bị cáo A và anh L đã thống nhất bị cáo tiếp tục bồi thường thêm cho anh L số tiền 5.000.000đ. Đề nghị HĐXX ghi nhận.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu A đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình. Bị cáo A cho rằng cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Bị cáo đã thấy được sai trái, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với kết quả giám định thương tích cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 01h00’ ngày 28/8/2017, tại khu vực dân cư thuộc tổ 56B cũ (68 mới), P. B, vì có mâu thuẫn lời qua tiếng lại và thách thức giữa Nguyễn bị cáo Hữu A và anh Hứa Công L, nên T và bị cáo Nguyễn Hữu A dùng xe mô tô rượt đuổi theo anh L, bị cáo Nguyễn Hữu A đã dùng dao chém vào hai chân của anh L gây thương tích với tỷ lệ là 19% (*Mười chín phần trăm*).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu A đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” như bản cáo trạng số 32/CT-VKS, ngày 30/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận LC đã truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hữu A thì thấy:

- Mặc dù giữa bị cáo và anh Hứa Công L không có mâu thuẫn gì, nhưng chỉ vì một cái nhìn nhau mà cả bị cáo và anh L xảy ra mâu thuẫn lời qua tiếng lại dẫn đến bị cáo Nguyễn Hữu A đã dùng dao rượt đuổi và chém nhiều nhát vào chân gây thương

tích cho anh L. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm sức khỏe của anh L mà còn thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội; Bị cáo đã dùng cây dao chém anh L là thuộc trường hợp dùng "*hung khí nguy hiểm*" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cần áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, HĐXX xét thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện VKS là phù hợp.

[4] Tuy nhiên, trong vụ án này một phần lỗi là do người bị hại đã có hành động gây sự trước dẫn đến việc mâu thuẫn với bị cáo; Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn; Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo có bà Cố Nội là Liệt sĩ thuộc diện gia đình có Công với Cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Hữu A đã bồi thường cho anh Hứa Công L số tiền 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa, giữa bị cáo Nguyễn Hữu A và anh Hứa Công L đã thống nhất bị cáo tiếp tục bồi thường thêm cho anh L số tiền 5.000.000đ. Xét thấy thỏa thuận trên không trái pháp luật và không trái đạo đức nên HĐXX ghi nhận.

[6] Trong vụ án này, có một đối tượng tên T (chưa rõ lai lịch) là bạn bè quen biết ngoài xã hội của bị cáo A, tham gia tích cực giúp sức chở bị cáo đi xe máy rượt đuổi chém anh L, nhưng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận LC chưa triệu tập làm việc được, chưa lấy được lời khai, là do không xác định lai lịch, nơi ở nên HĐXX đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận LC tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo Nguyễn Hữu A phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 300.000đ án phí DSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hữu A** phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hữu A** **24 (hai mươi bốn)** tháng tù giam về tội "*Cố ý gây thương tích*". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS và Điều 590 BLDS.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Hữu A và anh Hứa Công L, theo đó bị cáo tiếp tục bồi thường thêm cho anh Hứa Công L số tiền 5.000.000đ (*năm triệu đồng y*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo Nguyễn Hữu A phải chịu 200.000đ án phí HSST và 300.000đ án phí DSST.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND TP. Đ
- VKSND quận LC
- Công an quận LC
- Công an Trại giam HS
- Chi cục THA quận LC
- Người tham gia tố tụng
- VKSND TP. Đ
- Sở Tư pháp
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Trình

